

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Quyết định số 1157/QĐ-BVHTTDL ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 29/TTr-SVHTTDL ngày 03 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ VH, TT & DL (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Hưng);
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP;
- Lưu: VT, Nhung. **W**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hưng

KẾ HOẠCH

Triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2030
(Kèm theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương chức triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” (sau đây viết tắt là *Cuộc vận động*) nhằm góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về vị trí, vai trò, tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao đối với sức khỏe, thể lực, giáo dục đạo đức, ý chí, nhân cách, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Thông qua Cuộc vận động nhằm vận động Nhân dân tự chọn cho mình môn thể thao phù hợp để tập luyện và tạo thói quen hoạt động, vận động hợp lý suốt đời để nâng cao sức khỏe, thể chất vì mục tiêu: “Mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là cả nước mạnh khỏe”, “Dân cường thì Quốc thịnh” như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

2. Yêu cầu

- Triển khai Cuộc vận động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2030 gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Phát huy vai trò tự quản, tính sáng tạo của cộng đồng dân cư trong triển khai tổ chức Cuộc vận động, lấy khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học là địa bàn chính để triển khai Cuộc vận động, đồng thời là cơ sở để đề ra nội dung, tiêu chí và đánh giá hiệu quả của Cuộc vận động; UBND các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn phát huy trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung và chỉ tiêu của Cuộc vận động.

- Triển khai, tổ chức thực hiện Cuộc vận động phải đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả; việc đánh giá kết quả Cuộc vận động phải thực chất, khách quan, tạo động lực thúc đẩy các phong trào thi đua; ghi nhận và kịp thời khen thưởng những đóng góp tích cực của các tổ chức, cá nhân các cấp trong tổ chức thực hiện Cuộc vận động.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đến năm 2025 đạt tỷ lệ 35% và năm 2030 đạt tỷ lệ 40% dân số.

2. Số gia đình luyện tập thể dục thể thao đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên 20% và năm 2030 đạt tỷ lệ trên 25% số hộ gia đình.

3. Đến năm 2030 đạt 100% số xã, phường, thị trấn có thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trung bình mỗi xã, phường, thị trấn có ít nhất 03 câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở trở lên.

4. Thể dục, thể thao trường học

- Số trường cao đẳng, trung cấp và dạy nghề thực hiện chương trình thể thao ngoại khóa đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030. Phần đầu trên 90% học sinh, sinh viên đạt chuẩn về tiêu chuẩn rèn luyện thân thể năm 2025 và 98% vào năm 2030.

- Đến năm 2030 đạt 100% số trường phổ thông có câu lạc bộ thể dục, thể thao; có hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động thể dục, thể thao; có đủ giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất. Thực hiện thường xuyên hoạt động thể thao ngoại khóa đến năm 2025 đạt từ 70%, đến năm 2030 đạt từ 80% tổng số trường.

- Số học sinh được đánh giá và phân loại thể lực theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể đến năm 2025 đạt trên 90% và đến năm 2030 đạt trên 95% tổng số học sinh bậc phổ thông các cấp.

5. Thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang

5.1. Trong lực lượng quân đội nhân dân

- Tỷ lệ đơn vị tổ chức các hoạt động TDTT thường xuyên là 100%.

- Tỷ lệ đơn vị thực hiện đủ chương trình rèn luyện thân thể cán bộ, chiến sỹ theo quy định là 100%.

- Tỷ lệ đơn vị đạt tiêu chuẩn huấn luyện thể lực và hoạt động thể thao giỏi từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ rèn luyện TDTT thường xuyên trên 90%.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định là 95%.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ biết bơi đạt trên 93%;

- 100% đơn vị (Ban CHQS các huyện, thành phố, Trung đoàn) có khu sân tập luyện thể thao cơ bản, trên 25 - 30% đơn vị có hồ bơi đơn giản.

5.2. Trong lực lượng công an nhân dân

- Tỷ lệ các đơn vị tổ chức các hoạt động TDTT thường xuyên từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ các đơn vị đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định trên 85%.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ tham gia kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định đạt 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ tập luyện TDTT thường xuyên từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ biết bơi đạt từ 95% trở lên.
- Công an tỉnh, công an các huyện, thành phố có cơ sở vật chất, sân bãi cơ bản và thường xuyên hoạt động thể dục, thể thao đạt 100%.

6. Phấn đấu 100% đơn vị cấp xã, 100% đơn vị cấp huyện tổ chức đại hội thể dục thể thao các cấp; trên 85% đơn vị cấp xã tổ chức Tháng hoạt động thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân.

III. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, triển khai Cuộc vận động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2030 đảm bảo thống nhất, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của các đơn vị, địa phương

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các cấp, các ngành, các đoàn thể và nhân dân về Cuộc vận động, các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thể dục, thể thao.

- Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và các hoạt động thể dục, thể thao trong dịp tháng 3 hàng năm nhằm tuyên truyền về ý nghĩa, tác dụng của việc luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật; đồng thời vận động mọi người lựa chọn môn thể thao thích hợp, cách thức luyện tập phù hợp với từng địa phương cơ sở, đối tượng, lứa tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe để duy trì nề nếp, thói quen thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao hằng ngày.

- Cụ thể hóa Cuộc vận động, các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, chiến lược, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác thể dục, thể thao thông qua việc ban hành và triển khai chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của tỉnh và các đơn vị, địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhu cầu luyện tập thể dục, thể thao của nhân dân.

2. Xây dựng mạng lưới hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục, thể thao đúng cách để nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc thể lực, cải thiện đời sống văn hóa tinh thần và phòng chống bệnh tật

- Xây dựng, phổ biến tài liệu, tranh, ảnh, video clip hướng dẫn luyện tập thể dục, thể thao phù hợp lứa tuổi, giới tính, vùng miền, tình trạng sức khỏe của người dân; hướng dẫn kiến thức thể dục thể thao; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật các môn thể thao từ đơn giản đến nâng cao; hướng dẫn các phương pháp tập luyện thể dục, thể thao, các nguyên tắc đảm bảo vệ sinh, an toàn, phòng chống tai nạn, chấn thương khi tập luyện thể thao...

- Tổ chức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, huấn luyện viên, giáo viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên cho các ngành, đoàn thể, các đơn vị, xã, phường, thị trấn, trường học, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn tập luyện và thi đấu các môn thể dục, thể thao.

- Phát triển các mô hình nhóm sở thích, các câu lạc bộ thể dục thể thao; các đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao đa dạng, phong phú, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn, nhân viên chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao theo quy định nhằm tạo điều kiện cho nhân dân tập thể dục, thể thao thuận lợi, hiệu quả.

3. Phối hợp liên ngành về quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn phát triển phong trào thể dục, thể thao cho mọi đối tượng

- Triển khai chương trình, kế hoạch phối hợp giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các ngành, đoàn thể, doanh nghiệp về chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn và tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao trong khối nông dân, cán bộ, công nhân viên chức lao động, phụ nữ, thanh thiếu nhi, người cao tuổi, người khuyết tật, học sinh, sinh viên và khối cán bộ, chiến sỹ lượng vũ trang.

- Triển khai Cuộc vận động gắn với công tác gia đình nhằm phát huy vai trò gương mẫu, tích cực của các thành viên trong gia đình tham gia tập luyện thể dục, thể thao, xây dựng gia đình thể thao; các bậc phụ huynh quan tâm đầu tư kinh phí, trang phục, dụng cụ, tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh, sinh viên được vui chơi giải trí, rèn luyện thể chất, tập luyện thi đấu các môn thể thao.

- Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở, cá nhân tổ chức hoạt động thể dục, thể thao, đặc biệt đối với các dịch vụ hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao trên các kênh thông tin, truyền thông, mạng xã hội nhằm quản lý, hướng dẫn các cơ sở đảm bảo yêu cầu chuyên môn và từng bước nâng cao chất lượng hướng dẫn tập luyện cho nhân dân.

4. Tổ chức giải thi đấu các môn thể thao nhằm khuyến khích, thúc đẩy phong trào luyện tập thể dục, thể thao của nhân dân

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh quan tâm tổ chức các hội thi, giải thi đấu các môn thể thao, đại hội thể dục, thể thao nhằm tạo động lực thi đua phấn khởi và khuyến khích, thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục, thể thao trong khối nông dân, cán bộ, công nhân viên chức, lao động, phụ nữ, thanh thiếu nhi, người cao tuổi, người khuyết tật, học sinh, sinh viên và khối cán bộ, chiến sỹ lượng vũ trang.

- Cải tiến, điều chỉnh hệ thống thi đấu thể thao các cấp cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và từng địa phương. Hình thành và duy trì hệ thống thi đấu thể thao các cấp dành cho các đối tượng như: Đồng bào dân tộc thiểu số, nông dân, người khuyết tật; công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, người cao tuổi, thanh niên, phụ nữ...

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức giải thi, hội thi văn hóa, thể thao các dân tộc gắn với việc sưu tầm, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian.

5. Đầu tư nguồn lực triển khai Cuộc vận động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2030

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao; đồng thời quan tâm đầu tư kinh phí, quỹ đất, cơ sở vật chất và bố trí thời gian phù hợp để cán bộ, chiến sỹ lượng vũ trang, công

nhân viên chức lao động, học sinh, sinh viên và mọi đối tượng tham gia tập luyện, thi đấu thể dục, thể thao, rèn luyện thể chất và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần.

- Củng cố và phát triển hệ thống thiết chế về thể dục, thể thao quần chúng ở cơ sở. Xây dựng mô hình điểm về cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động thể dục, thể thao tại các thôn, bản, tổ dân phố và xã, phường, thị trấn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, vận động các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đầu tư kinh phí, sở vật chất và tổ chức các loại hình hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao đảm bảo tính khoa học, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và phù hợp với nhu cầu thực tiễn của nhân dân.

- Kiện toàn bộ máy thể dục, thể thao các cấp, ngành và ở cơ sở; đào tạo và bố trí đội ngũ cán bộ, giáo viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao đảm bảo chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển phong trào thể dục, thể thao trong tình hình mới.

6. Nhân rộng những mô hình, điển hình triển khai tốt Cuộc vận động

- Thống kê số liệu, đánh giá kết quả hàng năm về phong trào thể dục, thể thao quần chúng, công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao nhà trường trong khối học sinh, sinh viên và công tác rèn luyện thể lực, thể thao ngoại khóa của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, cách thức triển khai hay, hiệu quả về Cuộc vận động trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hàng năm gắn việc tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm kết quả triển khai Cuộc vận động vào dịp tổng kết năm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình, có đóng góp thành tích xuất sắc thực hiện Cuộc vận động và phát triển phong trào thể dục, thể thao.

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong việc tập trung nghiên cứu, sáng tạo, đổi mới về nội dung, cách thức triển khai Cuộc vận động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2030 đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội và xây dựng con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Xây dựng kế hoạch phát triển thể dục, thể thao giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030 ở các cấp trong toàn tỉnh và các ngành Giáo dục và Đào tạo, Quân đội, Công an. Kiện toàn bộ máy thể dục, thể thao các cấp, các ngành và ở cơ sở, tăng cường xây dựng và đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.

3. Huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn lực xã hội hóa cho phát triển phong trào thể dục, thể thao; khuyến khích phát triển kinh tế thể thao và các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức các dịch vụ tập luyện, thi đấu thể dục, thể thao.

4. Tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành về thể thao cho mọi người để tiếp cận với thể dục, thể thao tiên tiến, hiện đại trong việc phát triển thể chất và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất cơ chế chính sách về lĩnh vực thể dục, thể thao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội trong tình hình mới.

6. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Cuộc vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuyên dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể tiêu biểu trong Cuộc vận động vào dịp sơ kết, tổng kết định kỳ hàng năm, 05 năm và cả giai đoạn.

V. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Căn cứ các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi hàng năm theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thể dục, thể thao quần chúng tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 để tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng chương trình phối hợp đẩy mạnh phát triển thể dục thể thao trong các đối tượng quần chúng nhân dân; hình thành và duy trì hệ thống thi đấu thể thao các cấp dành cho các đối tượng như: Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số, giải thể thao người cao tuổi, giải thể thao công chức, viên chức; giải thể thao người khuyết tật, giải thể thao phụ nữ... để khuyến khích, nhân rộng và phát triển phong trào tập luyện thể dục, thể thao trong các đối tượng.

- Tổ chức đẩy mạnh Cuộc vận động gắn kết với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2030. Lồng ghép triển khai Cuộc vận động trong công tác gia đình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ và các thành viên trong gia đình tham gia tích cực tập luyện thể dục, thể thao và phát triển phong trào gia đình thể thao.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, phát triển phong trào thể dục, thể thao trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tham gia Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc theo định kỳ.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền hình Trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về Cuộc vận động, về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về lĩnh vực thể dục, thể thao.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, vị trí, vai trò, tác dụng và tầm quan trọng của giáo dục thể chất và thể thao trường học trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, huấn luyện viên, cộng tác viên thể dục, thể thao các cấp.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình triển khai thực hiện Cuộc vận động của các địa phương, sở, ngành; kịp thời đề xuất, bổ sung các nội dung, chỉ tiêu, giải pháp phù hợp để triển khai hiệu quả Cuộc vận động.

- Định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Cuộc vận động; tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh kết quả thực hiện Cuộc vận động. Phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất việc tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong việc triển khai Cuộc vận động.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tế của ngành, xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Cuộc vận động thuộc phạm vi ngành quản lý và triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này để đạt được mục đích, chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra (*gửi Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, theo dõi*).

- Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức Cuộc vận động của các đơn vị trong ngành. Thực hiện việc sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả triển khai Cuộc vận động hàng năm theo quy định.

2.2. Các sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nội dung, chỉ tiêu phát triển trong Kế hoạch này, các sở, ban, ngành ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Cuộc vận động phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế nhằm đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị.

2.3. Đề nghị các đoàn thể cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nội dung, chỉ tiêu phát triển trong Kế hoạch này, đề nghị các đoàn thể ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Cuộc vận động phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế nhằm đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong các đối tượng hội viên, đoàn viên.

3. UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của địa phương, xây dựng và ban hành Kế hoạch, bố trí nguồn lực để triển khai Cuộc vận động giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn và triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này để đạt được mục đích, yêu cầu, các chỉ tiêu đặt ra (gửi Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, theo dõi).

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và của tỉnh về vai trò, lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao đối với sức khỏe. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân duy trì nề nếp, thói quen thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần và phòng, chống bệnh tật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức Cuộc vận động. Kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách, giải pháp để triển khai có hiệu quả Cuộc vận động tại địa phương.

VII. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ, RÚT KINH NGHIỆM

Theo định kỳ hàng năm, 5 năm, 10 năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và khen thưởng cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân tổ chức tốt Cuộc vận động; gửi báo cáo kết quả tổ chức triển khai Cuộc vận động về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Căn cứ báo cáo, đề xuất của các đơn vị, địa phương, theo định kỳ 5 năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, thẩm định đề xuất Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh khen thưởng các đơn vị, tổ chức, các nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong tổ chức triển khai Cuộc vận động.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin kịp thời về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn và phối hợp giải quyết./.